

Bản án số: 44/2019/HSST

Ngày: 21/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thống

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hải
2. Ông Lữ Hà Minh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Viễn Phương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2019/HSST, ngày 02/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HS ngày 03/6/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đức Th, sinh năm: 1991; tại: Đồng Nai; giới T: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú: 8A/21 Đường C, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Nguyễn Thanh C và bà Đồng Thị X; tiền sự: Không; tiền án: Không. Tạm giữ ngày: 03/12/2018; tạm giam ngày 13/12/2018 tại Nhà tạm giữ công an quận Phú Nhuận. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Duy Q, sinh năm: 1995; tại: Đồng Nai; giới T: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; thường trú 53/12A Ấp Tân Hóa, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: K4/197 Ấp T, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Nguyễn Duy C và bà Tô Phương H; vợ: Nguyễn Thị H.T; con: Nguyễn K.A, sinh 2018; tiền án: Không; tiền sự:

Không. Bị bắt tạm giữ ngày: 03/12/2018; tạm giam ngày 13/12/2018 tại nhà tạm giữ Công an quận Phú Nhuận. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thanh L, sinh năm 1989
Địa chỉ: 8A/21 Ấp Đường C, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 03/12/2018, tại trước nhà số 69 N.C.H, Phường X, quận Phú Nhuận, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Phú Nhuận phối hợp với Công an Phường 07, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Nguyễn Đức Th đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để bán cho người nghiện và Nguyễn Duy Q là người đã chở Th đi mua ma túy. Qua kiểm tra thu giữ trong túi áo khoác bên phải của Th đang mặc 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu, giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 15,9983g loại Methamphetamine (MA) theo kết quả giám định số 130/KLGD-H ngày 12/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục số 26).

Khám xét khẩn cấp tại nhà của Th ở tại 8A/21 Ấp Đường C, xã H, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai không thu giữ gì liên quan đến vụ án. Khám xét tại nơi ở của Q số nhà K4/197 Ấp T, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thu giữ 01 cân điện tử màu đen được để trong túi nylon màu xanh giấu trong vỏ bánh xe hơi ô tô để phía sau nhà (Q khai không biết ai giấu ở đó, chỉ nghĩ đó là của chị N là người hỏi mua ma túy của Th).

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức Th và Nguyễn Duy Q khai nhận phù hợp với nhau và phù hợp với diễn biến sự việc như sau: Th và Q là bạn và cùng là người nghiện ma túy. Khoảng tối ngày 03/12/2018 có đối tượng nghiện tên N (không rõ lai lịch là bạn sử dụng ma túy chung với Th và Q) điện thoại cho Th hỏi mua một hộp 10 ma túy đá với giá 5.000.000 đồng, Th đồng ý và kêu N đưa tiền trước để Th đi mua ma túy về giao cho N, N đồng ý và đến trước nhà của Q để đưa tiền cho Th. Sau khi Th nhận tiền của N xong thì rủ Q đi mua ma túy về bán lại cho N, Th giao xe mô tô biển số 60F1-826.25 cho Q điều khiển chở Th từ Biên Hòa đến Phú Nhuận để mua ma túy. Trên đường đi, Th điện thoại cho một đối tượng tên T (không rõ lai lịch) ở quận Phú Nhuận hỏi mua 02 hộp 10 ma túy đá với giá 8.600.000 đồng (trong đó 01 hộp 10 bán lại cho N thu lời 700.000 đồng, 01 hộp 10 Th để dành sử dụng nếu có ai hỏi thì bán), Th được T hẹn đến hẻm số 69 N.C.H, Phường X, quận Phú Nhuận để giao ma túy. Đến nơi, Th kêu Q đứng chờ, còn Th tự chạy xe vào hẻm gặp T đưa tiền và nhận 01 gói nylon chứa ma túy đá, Th để gói ma túy vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc rồi chạy xe ra đầu hẻm gặp Q để Q chở Th về thì cả hai bị Công an kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên. Kết quả xét nghiệm, Th và Q dương T với ma túy.

Ngoài ra trước đó, Th và Q còn 02 lần cùng nhau đi mua ma túy về để Th bán lại cho N, Q được Th cho ma túy để sử dụng, lo cho ăn uống và dẫn đi chơi game bắn cá. Cụ thể: Lần thứ nhất cách lúc bị bắt khoảng 9 ngày, N hỏi mua của Th 01 hộp 10 ma túy đá và đưa cho Th số tiền 5.000.000 đồng tại cầu Ô, thành phố B, Đồng Nai. Th rủ Q đi mua ma túy của T tại hẻm 69 N.C.H, Phường X, quận Phú Nhuận, khi mua ma túy về giao cho N tại trước nhà Q thì N có lấy 01 cân điện tử ra để cân gói ma túy, sau đó trích ra một ít cho Th và Q sử dụng; lần thứ hai vào ngày 29/11/2018, N cũng hỏi mua của Th 01 hộp 10 ma túy đá với giá 5.000.000 đồng và đưa tiền cho Th trước nhà Q, Th và Q cùng đi mua ma túy của T tại quận Phú Nhuận. Sau khi về nhà Q, Th tự lấy ra một ít ma túy đá để Th và Q cùng sử dụng rồi giao gói ma túy cho N tại cầu Ô, thành phố B, Đồng Nai.

Theo kết quả giám định số: 130/KLGD-H ngày 12/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể không màu cân giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 15,9983 gram, loại Methamphetamine (MA).

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS, ngày 25/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố 02 bị cáo Nguyễn Đức Th và Nguyễn Duy Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Đức Th và Nguyễn Duy Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Sau khi phát biểu ý kiến kết luận về vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 33, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên mức án đối với bị cáo Th từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù, đối với bị cáo Q từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, miễn phạt tiền các bị cáo, tịch thu tiêu hủy ma túy và túi nylon màu xanh, tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại di động, cân điện tử sử dụng vào việc mua bán ma túy, trả lại xe cho bà L.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Nguyễn Đức Th và Nguyễn Duy Q: bị cáo đã rất hối hận về hành vi của mình; kính mong Hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng và giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Đức Th và Nguyễn Duy Q tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nhau; phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, biên bản về việc bắt người quả tang, thu giữ vật chứng, kết quả giám định....cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2] Để có tiền tiêu xài và ma túy để sử dụng nên các bị cáo đã có hành vi mua bán ma túy cho các người nghiện. Các bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 03/12/2018, tại trước nhà số 69 N.C.H, Phường X, quận Phú Nhuận, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Phú Nhuận phối hợp với Công an Phường 07, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Nguyễn Đức Th đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để bán cho người nghiện và Nguyễn Duy Q là người đã chở Th đi mua ma túy

Các bị cáo Th và Q cùng nhau đi mua ma túy về để bị cáo Th bán lại cho N (không rõ lai lịch), bị cáo Q được bị cáo Th cho ma túy để sử dụng, lo cho ăn uống và dẫn đi chơi game bắn cá. Cụ thể: Lần thứ nhất cách lúc bị bắt khoảng 9 ngày, N hỏi mua của bị cáo Th 01 hộp 10 ma túy đá và đưa cho bị cáo Th số tiền 5.000.000 đồng tại cầu Ô, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo Th rủ bị cáo Q đi mua ma túy của T (không rõ lai lịch) tại hẻm 69 N.C.H, Phường X, quận Phú Nhuận, khi mua ma túy về giao cho N tại trước nhà Q thì N có lấy 01 cân điện tử ra để cân gói ma túy, sau đó trích ra một ít cho bị cáo Th và bị cáo Q sử dụng; lần thứ hai vào ngày 29/11/2018, N cũng hỏi mua của bị cáo Th 01 hộp 10 ma túy đá với giá 5.000.000 đồng và đưa tiền cho bị cáo Th trước nhà bị cáo Q, cả hai cùng đi mua ma túy của T tại quận Phú Nhuận. Sau khi về nhà của bị cáo Q, bị cáo Th tự lấy ra một ít ma túy đá để cả hai cùng sử dụng rồi giao gói ma túy cho N tại cầu Ô, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Qua giám định số ma túy thu giữ của các bị cáo là ma túy ở thể rắn có khối lượng 15,9983 gram loại Methamphetamine (MA).

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Với những tình tiết được chứng minh như trên, các bị cáo đã có hành vi vi phạm pháp luật nhiều lần mua ma túy về bán lại cho các người nghiện để kiếm lời và có ma túy để sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận các bị cáo Nguyễn Đức Th và Nguyễn Duy Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; nên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối lỗi. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi lượng hình

phạt cho các bị cáo Th và Q nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là thỏa đáng.

[5] Các bị cáo thừa biết ma túy là chất gây nghiện mang T độc hại cao, do đó đã bị Nhà nước cấm mua bán dưới bất kỳ hình thức nào. Nhưng do cần tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán ma túy nhiều lần để thu lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo đã xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền về các chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Vì vậy, đối với hành vi này cần phải được nghiêm trị trước pháp luật, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung. Trong vụ án này bị cáo Th có hành vi nhờ bị cáo Q chở và đi mua ma túy về và bán cho người nghiện. Còn đối với bị cáo Q có hành vi giúp sức cho bị cáo Th đi mua ma túy dùm và chở bị cáo Th để được bị cáo Th cho sử dụng ma túy nên mức án của bị cáo Q sẽ nhẹ hơn bị cáo Th.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy tên T (không rõ lai lịch) cho các bị cáo Th và Q, đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 130/2018 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình H, bên trong có ma túy.
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo.
- 01 cân điện tử màu đen, 01 túi nylon màu xanh.
- 01 xe mô tô biển số 60F1-826.25, số máy JF58E0199015, số khung RLHJF5807EY198914. Qua xác minh, chiếc xe trên do chị Nguyễn Thị Thanh L làm chủ sở hữu, chị L cho bị cáo Th mượn, không biết bị cáo Th sử dụng chiếc xe trên trong việc mua bán ma túy. Công an trả lại xe trên cho chị L

[8] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Ngoài ra tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định hình phạt bổ sung bằng tiền, Hội đồng xét xử sẽ xem xét để phạt các bị cáo một số tiền theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức Th và Nguyễn Duy Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Th 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2018.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2018..

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Buộc bị cáo Th phải nộp phạt 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo Q phải nộp phạt 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 130/2018 bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình H, bên trong có ma túy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 cân điện tử màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nylon màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2019).

Áp dụng khoản 1 phần III Thông tư liên tịch số 01/TTLT, ngày 19/06/1997 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản đối với khoản tiền nộp phạt, tiền do phạm tội mà có.

Kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền chủ động ra quyết định thi hành án, nếu các bị cáo Th, Q chưa thi hành số tiền nói trên thì hàng tháng các bị cáo Th, Q còn phải trả thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

Các bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an quận Phú Nhuận;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận Phú Nhuận;
- Sở tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- PC53 – Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Thống